

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC
KHỐI SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Căn cứ Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành chương trình phát triển nguồn nhân lực 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 25/1/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành kế hoạch phát triển nhân lực khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2020.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch phát triển nhân lực khối sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

I. MỤC TIÊU:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Khánh Hòa, phát triển nguồn nhân lực khối sản xuất kinh doanh có chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2016-2020.

- Đào tạo đội ngũ nhân lực sản xuất kinh doanh có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngày càng cao, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Nâng cao số lượng và chất lượng nhân lực khối sản xuất kinh doanh, bảo đảm đến năm 2020 đạt mục tiêu đề ra tại Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

II. ĐỐI TƯỢNG.

- Người quản lý và nhân viên, công nhân lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp.

- Lao động nông thôn trong độ tuổi lao động, các thành viên hợp tác xã Nông nghiệp, tổ hợp tác nông nghiệp, các ngư dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Học sinh, sinh viên tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương trở lên.

- Các lao động khác làm việc trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO.

1. ĐÀO TẠO NGHỀ CÁC CẤP TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG VÀ TRUNG CẤP DO CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NGHỀ THỰC HIỆN

1.1 Đào tạo trình độ Cao đẳng nguồn ngân sách tỉnh

- Nội dung: thực hiện tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp trình độ cao đẳng cho người lao động.

- Đối tượng tuyển sinh: người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa đã tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương trở lên.

- Số lượng học viên: 1.900 sinh viên

- Số học viên/lớp: 30-35 sinh viên/lớp

- Thời lượng chương trình: đào tạo 2 – 3 năm.

- Thời gian thực hiện: tuyển sinh trong năm 2019

- Địa điểm: tỉnh Khánh Hòa

- Cơ sở đào tạo: trường Đại học Khánh Hòa và các trường Cao đẳng thuộc tỉnh.

- Kinh phí:

+ Nguồn ngân sách tỉnh từ nguồn vốn phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 7.600 triệu đồng

1.2 Đào tạo trình độ Cao đẳng nguồn ngân sách TW và xã hội hóa

- Nội dung: thực hiện tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp trình độ cao đẳng cho người lao động.

- Đối tượng tuyển sinh: người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa đã tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương trở lên.

- Số lượng học viên: 3.500 sinh viên

- Số học viên/lớp: 30-35 sinh viên/lớp

- Thời lượng chương trình: đào tạo 2 – 3 năm.

- Thời gian thực hiện: tuyển sinh trong năm 2019

- Cơ sở đào tạo: các trường Cao đẳng trực thuộc TW, các trường cao đẳng ngoài công lập, các trường đại học đào tạo trình độ cao đẳng.

- Kinh phí:

+ Nguồn ngân sách TW: 13.968 triệu đồng.

+ Ngân sách xã hội hóa: 240 triệu đồng.

1.3 Đào tạo trình độ Trung cấp nguồn ngân sách tỉnh:

- Nội dung: thực hiện tuyển sinh, giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp cho người lao động.

- Đối tượng tuyển sinh: người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa đã tốt nghiệp trung học cơ sở và tương đương trở lên; đảm bảo các điều kiện được quy định tại

Điểm c, Khoản 2, Điều 3 của Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017.

- Số lượng học viên: 3.600 học sinh
- Số học viên/lớp: 30 -35 học viên/lớp
- Thời lượng chương trình: đào tạo 2 năm
- Thời gian thực hiện: tuyển sinh trong năm 2019
- Địa điểm: tỉnh Khánh Hòa
- Cơ sở đào tạo: Các trường Cao đẳng và các trường Trung cấp thuộc tỉnh.
- Kinh phí:

+ Nguồn ngân sách tỉnh từ nguồn vốn phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo : 10.800 triệu đồng

1.4 Đào tạo trình độ Trung cấp nguồn ngân sách trung TW và xã hội hóa

- Nội dung: thực hiện tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp cho người lao động.

- Đối tượng tuyển sinh: người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa đã tốt nghiệp trung học cơ sở và tương đương trở lên.

- Số lượng học viên: 700 sinh viên
- Số học viên/lớp: 30-35 sinh viên/lớp
- Thời lượng chương trình: đào tạo 2 – 3 năm.
- Thời gian thực hiện: tuyển sinh trong năm 2019
- Địa điểm: tỉnh Khánh Hòa

- Cơ sở đào tạo: các trường trung cấp trực thuộc TW; các trường cao đẳng, trung cấp ngoài công lập.

- Kinh phí:

+ Nguồn TW: 300 triệu đồng

+ Ngân sách xã hội hóa: 1.800 triệu đồng

***Tổng số lao động đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp là: 9.700 học viên**

- Kinh phí: 34.708.000.000 đồng

+ Nguồn ngân sách tỉnh: 18.400.000.000 đồng

+ Nguồn ngân sách TW: 14.268.000.000 đồng

+ Ngân sách xã hội hóa: 2.040.000.000 đồng

2. ĐÀO TẠO NGHỀ NGẮN HẠN VÀ BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ: TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP VÀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG KHÁC.

1/ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1.1 Đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn:

- Nội dung: đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2019.
- Đối tượng học viên: Lao động nông thôn theo quy định tại Điều 1, Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009.
- Số lớp: 68 lớp
- Số lượng học viên: 2.245 người
- Số học viên/lớp: 30 học viên/lớp
- Thời lượng chương trình: đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng
- Thời gian thực hiện: trong năm 2019.
- Địa điểm: tỉnh Khánh Hòa
- Cơ sở đào tạo: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp đủ điều kiện đảm bảo hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- Kinh phí: 6.120 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí: ngân sách tỉnh về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

1.2 Đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên.

- Nội dung: thực hiện tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên cho người lao động.
- Số lượng học viên: 18.605 người
- Số học viên/lớp: 30 học viên/lớp
- Thời lượng chương trình: đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng
- Thời gian thực hiện: trong năm 2019.
- Địa điểm: tỉnh Khánh Hòa
- Cơ sở đào tạo: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp đủ điều kiện đảm bảo hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- Kinh phí: 55.815 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí: ngân sách xã hội hóa.

1.3 Thực hiện đào tạo bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

1.3.1 Lớp bồi dưỡng: Đào tạo Kỹ năng nghề cho đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, thi lấy chứng chỉ kỹ năng nghề

- Nội dung: Giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự đăng ký ôn tập và thi lấy chứng chỉ kỹ năng nghề (Sau khi đào tạo xong, nộp chứng từ để thanh toán)

Đảm bảo chuẩn hóa theo Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Đối tượng học viên: nhà giáo các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.
- Số lớp: Không tổ chức lớp
- Số học viên: 80 người
- Số học viên/lớp: Không tổ chức lớp
- Thời lượng chương trình: Theo Kế hoạch ôn tập của các Trung tâm kiểm định kỹ năng nghề quốc gia (10 ngày/đợt)
- Thời gian thực hiện: trong năm 2019
- Địa điểm: Theo kế hoạch tổ chức lớp, tổ chức thi lấy chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp.
- Cơ sở đào tạo: các Trung tâm kiểm định kỹ năng nghề quốc gia theo kế hoạch tổ chức lớp, tổ chức thi lấy chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp.
- Kinh phí: 10 triệu/học viên. Tổng kinh phí: 800 triệu đồng
- Nguồn kinh phí:
 - + Ngân sách tỉnh: 250 triệu đồng. Nguồn kinh phí đề xuất từ Chương trình phát triển nhân lực khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020 cấp cho năm 2019).
 - + Nguồn kinh phí các trường: 550 triệu đồng.

1.3.2 Lớp bồi dưỡng: Đào tạo bồi dưỡng giáo viên biên soạn chương trình, tài liệu dạy nghề.

- Nội dung: Đào tạo bồi dưỡng cho nhà giáo biên soạn chương trình, tài liệu dạy nghề theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ lao động – Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng thẩm định và ban hành chương trình, tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình trình độ cao đẳng, trung cấp.
- Đối tượng học viên: Nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- Số lớp: 4 lớp
- Số học viên: 120 học viên
- Số học viên/lớp: 30 học viên /lớp
- Thời lượng chương trình: 3-5 ngày
- Thời gian thực hiện: năm 2019
- Địa điểm: tại tỉnh Khánh Hoà

- Cơ sở đào tạo: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức lớp và mời chuyên gia của các cơ sở đào tạo có chức năng.

- Kinh phí: 4 triệu/học viên. Tổng kinh phí: 480 triệu đồng

- Nguồn kinh phí:

+ Ngân sách tỉnh: 240 triệu đồng. Nguồn kinh phí đề xuất từ Chương trình phát triển nhân lực khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020 cấp cho năm 2019).

+ Nguồn kinh phí các trường: 240 triệu đồng.

1.3.3. Lớp bồi dưỡng: Đào tạo bồi dưỡng kiến thực về công tác xã hội cho giáo viên và cán bộ quản lý làm công tác dịch vụ người học của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Nội dung: Đào tạo bồi dưỡng kiến thực về công tác xã hội làm công tác dịch vụ người học

- Đối tượng học viên: giáo viên và cán bộ quản lý làm công tác dịch vụ người học của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Số lớp: 5

- Số học viên: 150

- Số học viên/lớp: 30 học viên /lớp

- Thời lượng chương trình: 3-5 ngày

- Thời gian thực hiện: năm 2019

- Địa điểm: tại tỉnh Khánh Hoà

- Cơ sở đào tạo: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức lớp và mời chuyên gia của các cơ sở đào tạo có chức năng.

- Kinh phí: 5 triệu/học viên. Tổng kinh phí: 750 triệu đồng

- Nguồn kinh phí:

+ Ngân sách tỉnh: 350 triệu đồng. (Nguồn kinh phí đề xuất từ Chương trình phát triển nhân lực khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020 cấp cho năm 2019)

+ Nguồn kinh phí các trường: 400 triệu đồng.

1.3.4 Lớp bồi dưỡng: Chuẩn hoá trình độ ngoại ngữ (Chuẩn B1)

- Nội dung: Chuẩn hoá trình độ ngoại ngữ (Chuẩn B1) cho giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự đăng ký học và thi lấy chứng chỉ ngoại ngữ B1.

- Đối tượng học viên: Nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Số lớp: Không tổ chức lớp

- Số học viên: 40

- Số học viên/lớp: Không tổ chức lớp
- Thời lượng chương trình: 350-400 giờ
- Thời gian thực hiện: năm 2019
- Địa điểm: tại các trung tâm tổ chức thi trình độ ngoại ngữ chuẩn B1.
- Kinh phí hỗ trợ: 03 triệu/học viên. Tổng kinh phí: 120 triệu đồng
- Nguồn kinh phí: ngân sách TW: 120 triệu đồng.

1.3.5 Lớp bồi dưỡng: Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn theo phương pháp giảng dạy tiên tiến cho nhà giáo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Nội dung: Đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo phương pháp giảng dạy tiên tiến cho nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Đối tượng học viên: Nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- Số lớp: 6 lớp
- Số học viên: 180 học viên
- Số học viên/lớp: 30 học viên /lớp
- Thời lượng chương trình: 3-5 ngày
- Thời gian thực hiện: năm 2019
- Địa điểm: tại tỉnh Khánh Hòa
- Cơ sở đào tạo: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức lớp và mời chuyên gia của các cơ sở đào tạo có chức năng.
- Kinh phí: 5 triệu/học viên. Tổng kinh phí: 900 triệu đồng
- Nguồn kinh phí:
 - + Ngân sách tỉnh: 200 triệu đồng. Nguồn kinh phí đề xuất từ Chương trình phát triển nhân lực khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020 cấp cho năm 2019).
 - + Ngân sách Trung ương: 150 triệu đồng.
 - + Nguồn kinh phí các trường: 550 triệu đồng.

2/ Sở Kế hoạch và Đầu tư

Lớp bồi dưỡng: quản trị doanh nghiệp.

- Đối tượng: doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Khánh hòa.
- Số lớp: dự kiến 07 lớp.
- Số học viên: tối thiểu 30 học viên/lớp.
- Thời lượng chương trình: từ 04- 05 ngày/ lớp.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV năm 2018.

- Địa điểm: Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp.
- * Kinh phí: 215.350.000 đồng.
- Nguồn kinh phí ngân sách tỉnh: 215.350.000 đồng.

3/ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

3.1. Nội dung đào tạo: Hỗ trợ lao động nông thôn học nghề nông nghiệp

- Đối tượng học viên: Lao động nông thôn, thành viên hợp tác xã, Nông dân tham gia thực hiện các dự án tái cơ cấu ngành nông nghiệp.
- Số lớp: 18 lớp.
- Số học viên: 495 học viên (khoảng 28 học viên/ lớp).
- Thời lượng chương trình: Trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 03 tháng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019
- Địa điểm: UBND các xã, phường có sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Cơ sở đào tạo: Trung tâm Khuyến nông
- Kinh phí: 660 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí:

Đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt kinh phí thực hiện theo Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 29/11/2010 phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 tỉnh Khánh Hòa;

3.2. Nội dung Đào tạo: Hỗ trợ ngư dân học nghề thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên

- Đối tượng học viên: Là các ngư dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Số lớp: 2 lớp.
- Số học viên: 70 học viên (khoảng 35 học viên/ lớp).
- Thời lượng chương trình: đào tạo thường xuyên dưới 03 tháng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019
- Địa điểm: UBND các xã, phường có khai thác và đánh bắt thủy sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Cơ sở đào tạo: Chi cục Thủy sản phối hợp với Viện Khoa học và Công nghệ Khai thác Thủy sản – Trường Đại học Nha Trang tổ chức lớp học.
- Kinh phí: 210 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí: Theo Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo và cấp chứng chỉ nghề thuyền trưởng, máy trưởng, nghiệp vụ thuyền viên và thợ máy tàu cá tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020”

3.3. Nội dung Đào tạo: Hỗ trợ lao động nông thôn học nghề

- Đối tượng học viên: Lao động nông thôn, thành viên hợp tác xã, Nông dân tham gia thực hiện các dự án tái cơ cấu ngành nông nghiệp.
- Số lớp: 20 lớp.
- Số học viên: 700 học viên (khoảng 35 học viên/ lớp).
- Thời lượng chương trình: Trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 03 tháng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019
- Địa điểm: UBND các xã, phường có sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Cơ sở đào tạo: Trung tâm hỗ trợ nông dân và giáo dục nghề nghiệp.
- Kinh phí: 1.030 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí: Đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt kinh phí thực hiện theo Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 29/11/2010 phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 tỉnh Khánh Hòa;

3.4. Lớp tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho HTX, THT

- Nội dung: Tập huấn Luật HTX năm 2012 và Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác.
- Đối tượng: Là thành viên các hợp tác xã, tổ hợp tác
- Số lớp: 12 lớp.
- Số học viên: 1.200 người (khoảng 100 học viên/ lớp).
- Thời lượng chương trình: 1 ngày/lớp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2019
- Địa điểm: UBND các xã thuộc huyện Diên Khánh, thị xã Ninh Hòa và huyện Khánh Sơn.
- Cơ sở đào tạo: Chi cục Phát triển nông thôn Khánh Hòa.
- Kinh phí: 200 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí: Đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt kinh phí thực hiện theo Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 Phê duyệt Đề án đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020

4/ Sở Thông tin và Truyền thông

4.1. Lớp bồi dưỡng quản trị doanh nghiệp

- Đối tượng học viên: Lãnh đạo doanh nghiệp.
- Số lớp: 01 lớp.
- Số học viên: 30 người.

- Thời lượng chương trình: 02 ngày.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2019.
- Địa điểm: Thành phố Nha Trang.
- Cơ sở đào tạo: Trường Doanh nhân Top Olympia (chi nhánh tại TP. Nha Trang).
- Kinh phí: 50 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh.

4.2. Lớp bồi dưỡng kiến thức in và nghiệp vụ quản lý trong sản xuất

- Nội dung đào tạo:
 - + Đại cương về sản xuất in.
 - + Kỹ thuật, quy trình in Flexo, ống đồng, offset.
 - + Quản lý chất lượng sản phẩm in.
 - + Xu hướng công nghệ in hiện nay.
- Đối tượng học viên: Chủ cơ sở in, công nhân vận hành thiết bị in, nhân viên sản xuất kinh doanh.
- Số lớp: 01 lớp.
- Số học viên: 70 người.
- Số học viên/lớp: 70 người/lớp.
- Thời lượng chương trình: 07 ngày.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2019.
- Địa điểm: Thành phố Nha Trang;
- Cơ sở đào tạo: Trung tâm Đào tạo ngắn hạn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.
- Kinh phí: 153,8 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh.

5/ Sở Công thương

5.1. Lớp tập huấn nghiệp vụ bảo vệ môi trường kinh doanh xăng dầu:

- Nội dung: huấn luyện nghiệp vụ bảo vệ môi trường kinh doanh xăng dầu và cấp chứng chỉ đào tạo theo quy định tại khoản 4, Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 3/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
- Đối tượng học viên: Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Số lớp: 01 lớp
- Số học viên: 90 người.

- Thời lượng chương trình: 05 ngày.
- Thời gian thực hiện: trong năm 2019.
- Địa điểm: Thành phố Nha Trang.
- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.
- Cơ sở đào tạo: Trường Cao đẳng Thương mại Đà Nẵng – Bộ Công Thương.
- Kinh phí: Học viên tự trả.

5.2. Lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức về An toàn thực phẩm:

- Nội dung: tập huấn luyện bồi dưỡng kiến thức về An toàn thực phẩm theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 5117/KH-UBND ngày 25/5/2018 Triển khai Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Đối tượng học viên: Cán bộ quản lý về an toàn thực phẩm tuyến dưới và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Số lớp: 08 lớp.
- Số học viên: 50 người/lớp.
- Thời lượng chương trình: 02 ngày.
- Thời gian thực hiện: trong năm 2019.
- Địa điểm: tại các huyện, thị, thành phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.
- Cơ sở tập huấn: Trường Đại học Nha Trang.
- Kinh phí: 240.000.000 đồng.
- Nguồn kinh phí: ngân sách tỉnh.

6/ Sở Du lịch

6.1. Lớp quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ:

- Nội dung: Lớp quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ (ngắn hạn).
 - Đối tượng học viên: cá nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Số lớp: 01 lớp.
- Số học viên: 30 học viên
- Số học viên/lớp: 30 học viên/lớp
- Thời gian thực hiện: Quý II,III/2019
- Địa điểm thực hiện: tại thành phố Nha Trang.
- Cơ sở đào tạo: Sở Du lịch.
- Kinh phí: 58.540.000 đồng

+ Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ: 16.370.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng.)

+ Nguồn thu học phí của học viên: 42.170.000 đồng (Bốn mươi hai triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng.)

Nguồn kinh phí: xã hội hóa + ngân sách tỉnh cấp (kinh phí từ nguồn phát triển khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020.

6.2. Lớp nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ buồng phòng, nghiệp vụ bàn bar:

- Nội dung: Lớp nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ buồng phòng, nghiệp vụ bàn bar (ngắn hạn).

- Đối tượng học viên: cá nhân, doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Số lớp: 03 lớp.

- Số lượng học viên: 150 học viên

- Số học viên/lớp: 50 học viên/lớp

- Thời gian thực hiện: Quý II,III,IV/2019

- Địa điểm : Trường Đại học Khánh Hòa , số 02 Nguyễn Chánh, Phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Khánh Hòa .

- Kinh phí đào tạo: 3.700.000đ/học viên x 150 học viên = 555.000.000đ (Năm trăm năm mươi lăm triệu đồng) trong đó:

+ Xã hội hóa từ doanh nghiệp, cá nhân: 3.200.000 đ/học viên x 150 học viên = 480.000.000 đ (Bốn trăm tám mươi triệu đồng).

+ Ngân sách: 500.000đ/học viên x 150 học viên = 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng)

+ Nguồn kinh phí: xã hội hóa + ngân sách tỉnh cấp (kinh phí từ nguồn phát triển khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020.

6.3. Lớp nghiệp vụ bếp:

- Nội dung: lớp nghiệp vụ bếp (ngắn hạn).

- Đối tượng học viên: cá nhân, doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Số lớp: 01 lớp.

- Số học viên: 50 học viên

- Số học viên/lớp: 50 học viên/lớp

- Thời gian thực hiện: Quý II,III,IV/2019

- Địa điểm thực hiện: Trường Đại học Khánh Hòa , số 02 Nguyễn Chánh, Phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Khánh Hòa .

- Kinh phí đào tạo: 7.000.000đ/học viên x 50 học viên = 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng) trong đó:

+ Xã hội hóa từ doanh nghiệp, cá nhân: 6.500.000 đ/học viên x 50 học viên = 325.000.000đ (Ba trăm hai mươi lăm triệu đồng).

+ Ngân sách: 500.000đ/học viên x 50 học viên = 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

Nguồn kinh phí: xã hội hóa + ngân sách tỉnh cấp (kinh phí từ nguồn phát triển khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020.

6.4. Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ

- Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Trung) để được cấp thẻ hướng dẫn viên:

- Nội dung: lớp nghiệp vụ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Trung) để được cấp thẻ hướng dẫn viên.

- Đối tượng học viên: cá nhân, hướng dẫn viên, doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh

- Số lớp: 03 lớp.

- Số lượng học viên: 90 học viên

- Số học viên/lớp: 30 học viên/lớp

- Thời gian thực hiện: Quý II,III/2019

- Địa điểm : Trường Đại học Khánh Hòa , số 02 Nguyễn Chánh, Phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Khánh Hòa,

- Kinh phí đào tạo: $3.600.000đ/\text{học viên} \times 90 \text{ học viên} = 324.000.000đ$ (Ba trăm hai mươi bốn triệu đồng) trong đó:

+ Xã hội hóa từ doanh nghiệp, cá nhân: $3.100.000 đ/\text{học viên} \times 90 \text{ học viên} = 279.000.000 đ$ (Hai trăm bảy mươi chín triệu đồng).

+ Ngân sách: $500.000đ/\text{học viên} \times 90 \text{ học viên} = 45.000.000đ$ (Bốn mươi lăm triệu đồng)

Nguồn kinh phí: xã hội hóa + ngân sách tỉnh cấp (kinh phí từ nguồn phát triển khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020).

6.5 Tổ chức kiểm tra cấp chứng chỉ cho học viên đã học ngoại ngữ hiếm để được cấp thẻ hướng dẫn viên:

- Nội dung: lớp tổ chức kiểm tra cấp chứng chỉ cho học viên đã học ngoại ngữ hiếm để được cấp thẻ hướng dẫn viên (ngắn hạn).

- Đối tượng học viên: cá nhân, hướng dẫn viên, doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh

- Số lớp: 03 lớp.

- Số lượng học viên: 90 học viên

- Số học viên/lớp: 30 học viên/lớp

- Thời gian thực hiện: Quý III,IV/2019

- Địa điểm : Trường Đại học Khánh Hòa , số 02 Nguyễn Chánh, Phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Khánh Hòa.

- Kinh phí đào tạo: $3.000.000đ/\text{học viên} \times 90 \text{ học viên} = 270.000.000đ$ (Hai trăm bảy mươi triệu đồng) trong đó:

+ Xã hội hóa từ doanh nghiệp, cá nhân: $2.500.000 đ/\text{học viên} \times 90 \text{ học viên} = 225.000.000 đ$ (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng).

+ Ngân sách: $500.000đ/\text{học viên} \times 90 \text{ học viên} = 45.000.000đ$ (Bốn mươi lăm triệu đồng)

Nguồn kinh phí: xã hội hóa + ngân sách tỉnh cấp (kinh phí từ nguồn phát triển khối sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020).

7. Sở Văn hóa và Thể thao

7.1. Lớp tập huấn nghiệp vụ bơi cứu hộ môn bơi, lặn.

- Đối tượng: nhân viên làm công tác cứu hộ tại các cơ sở kinh doanh môn bơi, lặn; các khách sạn, khu nghỉ mát,...

- Số lớp: 02 lớp.

- Số học viên: 80 người

- Số học viên/lớp: 40 người/lớp.

- Thời lượng chương trình: 40 giờ (5 ngày/lớp).

- Thời gian thực hiện (dự kiến): Lớp thứ nhất tổ chức vào tháng 4/2019, Lớp thứ hai tổ chức vào tháng 10/2019.

- Địa điểm: thành phố Nha Trang.

- Cơ sở đào tạo: Sở Văn hóa và Thể thao.

- Kinh phí: 40.000.000 đồng, kinh phí sử dụng từ nguồn đóng góp của các cơ sở kinh doanh.

7.2. Lớp tập huấn nghiệp vụ hướng dẫn viên thể dục thể hình.

- Đối tượng: nhân viên làm công tác quản lý, hướng dẫn các phòng tập, câu lạc bộ thể dục thể hình tại các cơ sở kinh doanh thể dục thể hình trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Số lớp: 01 lớp

- Số học viên: 50 người

- Số học viên/lớp: 50 người/lớp

- Thời lượng chương trình: 40 giờ (5 ngày).

- Thời gian thực hiện (dự kiến): tháng 8/2019.

- Địa điểm: thành phố Nha Trang

- Cơ sở đào tạo: Sở Văn hóa và Thể thao.

- Kinh phí: 25.000.000 đồng, kinh phí sử dụng từ nguồn đóng góp của các cơ sở kinh doanh.

7.3. Lớp tập huấn nghiệp vụ hướng dẫn viên môn Yoga

- Đối tượng: nhân viên làm công tác quản lý, hướng dẫn các phòng tập, câu lạc bộ Yoga tại các cơ sở kinh doanh Yoga.

- Số lớp: 01 lớp

- Số học viên: 50 người

- Số học viên/lớp: 50 người/lớp

- Thời lượng chương trình: 60 giờ (8 ngày).
- Thời gian thực hiện (dự kiến): tháng 6/2019.
- Địa điểm: thành phố Nha Trang
- Cơ sở đào tạo: Sở Văn hóa và Thể thao.
- Kinh phí: 25.000.000 đồng, kinh phí sử dụng từ nguồn đóng góp của các cơ sở kinh doanh.

***Tổng số lao động đào tạo nghề ngắn hạn trình độ sơ cấp và đào tạo, bồi dưỡng khác: 24.875 học viên**

- **Kinh phí: 69.796.690.000 triệu đồng**
- + *Nguồn ngân sách tỉnh: 10.210.520.000 đồng*
- + *Nguồn ngân sách TW: 270.000.000 đồng*
- + *Ngân sách xã hội hóa: 59.316.170.000 đồng*

IV. TỔNG HỢP VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN:

*** Dự toán kinh phí thực hiện năm 2019.**

- | | |
|--|-----------------------|
| - Sở Kế hoạch và Đầu tư: | 215.350.000 đồng. |
| - Sở Công thương: | 240.000.000 đồng. |
| - Sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: | 2.095.000.000 đồng. |
| - Sở Văn hóa và Thể thao : | 90.000.000 đồng. |
| - Sở Thông tin và Truyền thông: | 203.800.000 đồng. |
| - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội : | 100.103.000.000 đồng. |
| - Sở Du lịch: | 1.557.540.000 đồng. |

*** Tổng kinh phí thực hiện: 104.504.690.000 đồng.** Trong đó:

+ Nguồn Kinh phí:

- *Nguồn ngân sách tỉnh: 28.160.520.000 đồng*
- *Nguồn ngân sách TW: 14.538.000.000 đồng*
- *Ngân sách xã hội hóa: 61.356.170.000 đồng*

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1.Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, theo dõi việc triển khai thực hiện nội dung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khối sản xuất kinh doanh năm 2019. Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan đánh giá hiệu quả của công tác phát triển nguồn nhân lực khối sản xuất kinh doanh.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện nội dung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khối sản xuất kinh doanh năm 2019.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch huy động và bố trí nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch đào tạo và phát triển nhân lực.

4. Căn cứ các nội dung kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị thuộc khối sản xuất kinh doanh triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch. Các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp gửi Sở Nội vụ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị khối SXKD;(VBĐT)
- Sở Tài chính, Sở nội vụ; (VBĐT)
- UBND tỉnh (b/c)
- BCĐ Phát triển nguồn nhân lực;(VBĐT)
- Lưu VP, KGVX(CD).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**